

Quy chế dân chủ ở cơ sở và những điểm mới của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở qua các loại hình trên các lĩnh vực đời sống xã hội

Để nắm bắt kịp thời các nội dung đối với cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị biết để thực hiện trong hoạt động hàng ngày về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV thông qua ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại kỳ họp thứ 4, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2023.

- Nội dung của Luật bao gồm 6 chương và 91 điều.

Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai, quán triệt thực hiện, xin tóm tắt một số điểm mới của Luật:

1. Về phạm vi điều chỉnh

Hiện nay việc thực hiện dân chủ quy định ở xã, phường, thị trấn thì có *Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn*; ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thì có *Nghị định 04/2015/NĐ-CP* về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước thì thực hiện dân chủ tại nơi làm việc *theo Nghị định 145/2020/NĐ-CP* quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 quy định về nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ sở, quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Như vậy, không chỉ thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn mà Luật còn điều chỉnh đến dân chủ trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức có sử dụng lao động.

2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở

6 nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo Luật năm 2022 gồm:

+ Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động.

+ Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

+ Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

3. Phạm vi thực hiện dân chủ ở cơ sở

Luật Thực hành dân chủ ở cơ sở năm 2022 quy định 02 địa điểm để thực hiện dân chủ cơ sở, đó là tại nơi cư trú, tại nơi làm việc, cụ thể:

+ Mọi công dân thực hiện dân chủ tại xã, phường, thị trấn, tại thôn, tổ dân phố nơi mình cư trú.

+ Công dân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị nơi mình công tác. Trường hợp cơ quan, đơn vị có đơn vị trực thuộc thì việc thực hiện dân chủ tại đơn vị trực thuộc của cơ quan, đơn vị do người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định.

+ Công dân là người lao động thực hiện dân chủ tại tổ chức có sử dụng lao động nơi mình có giao kết hợp đồng lao động. Trường hợp tổ chức có sử dụng lao động có đơn vị trực thuộc thì việc thực hiện dân chủ tại đơn vị trực thuộc thực hiện theo quy định tại điều lệ, nội quy, quy định, quy chế của tổ chức có sử dụng lao động và pháp luật có liên quan.

4. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

+ Được Nhà nước và pháp luật công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội. Được bảo đảm thực hiện các quyền về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

+ Được thông tin đầy đủ, kịp thời về các quyền và lợi ích hợp pháp, chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội theo quy định của pháp luật và quyết định của chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức ở nơi mình cư trú, công tác, làm việc.

+ Được thụ hưởng thành quả đổi mới, phát triển kinh tế – xã hội, chế độ an sinh xã hội, sự an toàn, ổn định của đất nước, của địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng lao động và kết quả thực hiện dân chủ ở nơi mình cư trú, công tác, làm việc.

+ Được tạo điều kiện để tham gia học tập, công tác, lao động, sản xuất, kinh doanh, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của bản thân, gia đình và cộng đồng.

5. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

Luật Thực hành dân chủ ở cơ sở đã kế thừa các hành vi bị nghiêm cấm trong Pháp lệnh 34, đồng thời bổ sung thêm một số hành vi bị nghiêm cấm như:

+ Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa công dân thực hiện dân chủ ở cơ sở.

+ Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu, quyết định, tham gia ý kiến của công dân.

6. Xử lý vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

Pháp lệnh 34 và Nghị định 04/2015/NĐ-CP về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập không có điều khoản riêng về xử lý các hành vi vi phạm trong thực hiện dân chủ ở cơ sở. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 đã quy định cụ thể việc xử lý hành vi vi phạm pháp luật về dân chủ ở cơ sở sẽ bị xử phạt hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự, bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật.

(Thực hiện dân chủ ở xã, phường đề nghị mọi công dân tham gia thực hiện các nội dung tại địa phương cư trú).

7. Thực hiện dân chủ tại cơ quan đơn vị

Hiện nay, việc thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị quy định tại Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

– Luật năm 2022 đã nâng các quy định thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị ở Nghị định thành quy định trong Luật. Bên cạnh việc kế thừa các quy định của Nghị định 04/2015/NĐ-CP, Luật năm 2022 đã bổ sung Những nội dung người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải công khai như:

+ Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng;

+ Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan, đơn vị, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công.

- Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 còn bổ sung quy định những nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bầu và quyết định như:

+ Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị.

+ Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.

+ Nội dung nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

+ Các công việc tự quản khác trong nội bộ cơ quan, đơn vị không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Luật Thực hiện dân chủ cơ sở là phương thức phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, để công dân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được thông tin, thể hiện ý chí, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề ở cơ sở theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.
